

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 26-7-2017

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hải Hưng;

2. Ông Trịnh Hữu Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 134/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 84/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Duy L, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn:* Anh Phương E, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 5 năm 2017 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đỗ Duy L trình bày:* Chị và anh Phương E tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn anh Phương E không lo cho cuộc sống gia đình. Mặc dù, mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải rất nhiều lần nhưng anh Phương E vẫn không thay đổi nên chị và anh Phương E đã ly thân với nhau khoảng 01 năm nay. Từ đó, chị nhận thấy không còn tình cảm với anh Phương E nên chị yêu cầu giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Chị yêu cầu xin ly hôn với anh Phương E.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Phương Đăng K1, sinh năm 2013 và Phương Đăng K2, sinh năm 2015, khi ly hôn Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 người con chung và không yêu cầu anh Phương E cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Phương E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, nhưng anh Phương E vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Chị Đỗ Duy L khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Phương E, địa chỉ ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Phương E được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải và xét xử nhiều lần nhưng anh Phương E vắng mặt không lý do. Do đó áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Phương E.

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Phương E tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012, không có đăng ký kết hôn, nên quan hệ hôn nhân giữa Chị L và anh Phương E không được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa, Chị L xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Phương E và cương quyết xin được ly hôn. Đối với anh Phương E Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải và xét xử nhiều lần nhưng anh Phương E không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của Chị L. Xét thấy hôn nhân giữa Chị L và anh Phương E có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, đồng thời hôn nhân vi phạm về mặt hình thức nên Chị L và anh Phương E không được công nhận quan hệ là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Phương Đăng K1 và Phương Đăng K2 hiện đang do Chị L nuôi dưỡng. Chị L, anh Phương E đều có điều kiện nuôi con chung. Tuy nhiên, từ khi Chị L và anh Phương E ly thân đến nay 02 người con chung do Chị L trực tiếp nuôi dưỡng và Chị L yêu cầu được nuôi con, anh Phương E không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con của Chị L. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Chị L về việc được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung tên Phương Đăng K1, sinh ngày 19/5/2013 và Phương Đăng K2, sinh ngày 14/4/2015. Anh Phương E có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa Chị L không yêu cầu anh Phương E cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đỗ Duy L xác định không có, anh Phương E không có ý kiến đối với phần tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này các bên có xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị Đỗ Duy L phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 14, 53, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đỗ Duy L và anh Phương E.

Về con chung: giao 02 người con chung tên Phương Đăng K1, sinh ngày 19/5/2013 và Phương Đăng K2, sinh ngày 14/4/2015 cho chị Đỗ Duy L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phương E có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình chị Đỗ Duy L phải nộp 300.000 đồng, ngày 01 tháng 6 năm 2017 Chị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011405 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, chuyển thu án phí.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm chị Đỗ Duy L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phương E có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Hoài Hận